

Đơn vị: Trung tâm Y tế TP Rạch Giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 623 + 423

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 Năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2025 như sau:

ĐV tính: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2025 so cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	60.611.902	16.561.438	27,32	144,30
I	Số thu phí, lệ phí	11.990.000	4.443.341	37,06	163,23
1	Lệ phí	-	-	-	0,00
2	Phí	11.990.000	4.443.341	37,06	163,23
	Phí ATTP	40.000	5.500	13,75	#DIV/0!
	Viện phí	11.950.000	4.437.841	37,14	163,03
II	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	48.621.902	12.118.097	24,92	138,43
I	Chi sự nghiệp	11.990.000	3.614.950	30,15	122,82
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.990.000	3.614.950	30,15	122,82
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	36.631.902	8.503.147	23,21	146,35
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	30.487.000	8.488.570	27,84	147,08
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.144.902	14.577	0,24	37,38
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-	#DIV/0!	0,00
1	Lệ phí				
2	Phí	-	-	#DIV/0!	0,00
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	37.057.571	8.503.147	22,95	146,35
I	Nguồn ngân sách trong nước	37.057.571	8.503.147	22,95	146,35
1	Chi quản lý hành chính	36.485.669	8.503.147	23,31	146,35
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	30.714.497	8.488.570	27,64	147,08
	- Nguồn kinh phí thực hiện tự chủ-N13	20.646.000	5.491.323	26,60	108,51

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I/2025 so cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương-N14	10.068.497	2.997.247	29,77	421,74
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ - N12	5.771.172	14.577	0,25	37,38
	- Kinh phí UBND TP cấp - N12	198.172	14.577	-	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	571.902	-	-	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	571.902			
	- Kinh phí sự nghiệp đào tạo (085)	571.902			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	-	#DIV/0!	#DIV/0!

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



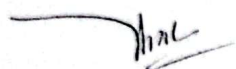
Nguyễn Văn Quý

BÁO CÁO THU - CHI NGUỒN SỰ NGHIỆP
QUÝ I/2025

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Số dư năm 2024 chuyển sang	8.426.793.461	
I	<u>PHẦN THU</u>	4.437.841.431	
1	Thu BHYT	3.205.922.571	
1.1	BHXX tạm ứng chưa ra hoá đơn	2.988.172.515	
1.2	BHXX cấp BSKP năm 2024		
1.3	Thanh toán tiền thuốc 20% BHYT	217.750.056	
2	Thu viện phí	1.231.918.860	
2.1	khám sức khoẻ định kỳ (có cả hoá chất xét nghiệm + thuốc,...)	533.180.547	
2.2	Bệnh cùng chi trả... (có cả thuốc + VTYT)	113.537.953	
2.3	KSK học sinh	103.798.000	
2.4	Tiêm chủng (có cả tiền thuốc + VTYT)	303.323.500	
2.5	KSK người cao tuổi	26.972.260	
2.6	Siêu âm thai hoạt động chiến dịch CSSKSS, KIIIIGF	702.400	
2.7	Xét nghiệm cho công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự	38.602.400	
2.8	The Global HIV AIDS thanh toán HĐ	65.842.800	
2.9	Thu khác	45.959.000	
	The Global HIV AIDS thanh toán nhằm HĐ	45.500.000	
	Hoàn trả tiền thuốc Cty CP DP 3/2 do sai tài khoản đơn vị hưởng	459.000	
	Nộp trả tiền tạm ứng chi phí gửi hợp đồng, chuyên chở vắc xin, vé xe đi học,... năm 2024		
II	<u>PHẦN CHI</u>	3.611.256.667	
1	Chi lương, phụ cấp lương, trực và các khoản đóng góp (nguồn thu sự nghiệp)	831.830.980	
2	Chi lương, phụ cấp lương, trực và các khoản đóng góp (nguồn cải cách tiền lương)	24.555.079	
3	Thanh toán tiền thuốc, VTYT cho các cty	1.559.567.158	
4	Thanh toán HĐ khoán công việc	12.600.000	
5	Chi hoạt động thường xuyên	1.115.744.450	
6	Rút tiền mặt chi hoạt động khác	21.000.000	

7	Chi khác	45.959.000	
	Hoàn trả tiền thuốc Cty CP DP 3/2 do sai tài khoản đơn vị hưởng	459.000	
	Hoàn trả lại tiền Cty The GLOBAL HIV AIDS thanh toán HD năm 2024	45.500.000	
III	TỔNG:	9.253.378.225	

Lập báo cáo



Nguyễn Thị Ché

Rạch Giá, ngày 18 tháng 4 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Văn Quý